

SỞ GD-ĐT TP CẦN THƠ

TRƯỜNG THCS & THPT TRẦN NGỌC HOÀNG

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Năm học: 2015-2016

Môn: Ngữ Văn 8

Thời gian: 90 phút (Không kể thời gian phát đề)

I. Mục tiêu đề kiểm tra:

Thu thập thông tin để đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức kỹ năng trong chương trình giữa học kì I môn Ngữ Văn lớp 8 theo 3 nội dung Văn bản, Tiếng Việt, Tập làm văn với mục đích đánh giá năng lực đọc - hiểu và tạo lập văn bản của học sinh. (Trường THCS & THPT Trần Ngọc Hoàng– Đối tượng trung bình)

1. Kiến thức: Hệ thống, củng cố kiến thức 3 phân môn: Văn bản, Tiếng Việt, Tập làm văn trong chương trình giữa HK I (Từ tuần 1-9)

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng nhận biết, tư duy vận dụng, tạo lập văn bản

3. Thái độ: Vận dụng các kiến thức đã học để hoàn thành tốt bài làm của mình.

II/ Hình thức đề kiểm tra:

- Hình thức đề kiểm tra: Tự luận

- Cách tổ chức: kiểm tra tập trung và đồng loạt theo kế hoạch của Sở, của trường; HS làm bài kiểm tra tự luận trong thời gian 90 phút

III. Thiết kế ma trận:

Mức độ Tên Chủ đề	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Cộng
			Cấp độ thấp	Cấp độ cao	
Phần I: Đọc- hiểu 1.Văn bản: <i>Trong lòng mẹ</i> - Nguyễn Hồng 2.Tiếng Việt: <i>Từ địa phương và</i>	Tên văn bản, tác giả, phương thức biểu đạt	So sánh cách dùng từ <i>mẹ</i> và <i>mợ</i> trong	Từ nội dung văn bản <i>Trong lòng</i> <i>mẹ</i> viết một đoạn văn		

<i>biệt ngữ xã hội</i>		văn bản <i>Trong lòng mẹ</i>			
<i>Số câu</i> <i>Tỉ lệ %</i>	<i>Số câu:01</i> <i>Tỉ lệ:10%</i>	<i>Số câu:01</i> <i>Tỉ lệ:10%</i>	<i>Số câu:01</i> <i>Tỉ lệ: 10%</i>		<i>Số câu: 03</i> <i>Tỉ lệ:30%</i>
Phần II: Tập làm văn Văn tự sự kết hợp yếu tố miêu tả và biểu cảm <i>Số câu</i> <i>Tỉ lệ %</i>				Dựa vào văn bản <i>Lão Hạc</i> viết bài văn tự sự <i>Số câu: 01</i> <i>Tỉ lệ:70%</i>	<i>Số câu: 01</i> <i>Tỉ lệ:70%</i>
<i>Cộng</i>	<i>Số câu: 01</i> <i>Tỉ lệ: 10%</i>	<i>Số câu: 01</i> <i>Tỉ lệ: 10%</i>	<i>Số câu: 01</i> <i>Tỉ lệ: 10%</i>	<i>Số câu: 01</i> <i>Tỉ lệ: 70%</i>	<i>Số câu: 04</i> <i>Tỉ lệ: 100%</i>

IV. Nội dung đề kiểm tra:

SỞ GD-ĐT TP CẦN THƠ

TRƯỜNG THCS &THPT TRẦN NGỌC HOÀNG

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Năm học: 2015-2016

Môn: Ngữ Văn 8

Thời gian: 90 phút (Không kể thời gian phát đề)

Phần I: Đọc- hiểu (3.0 điểm)

Cho đoạn trích:

*Nhưng đời nào tình thương yêu và lòng kính mến **mẹ** tôi lại bị những rắp tâm tanh bấn xâm phạm đến.... Mặc dầu non một năm ròng **mẹ** tôi không gửi cho tôi lấy một lá thư, nhắ người thăm tôi lấy một lời và gửi cho tôi lấy một đồng quà.*

Tôi cũng cười đáp lại cô tôi:

*- Không! Cháu không muốn vào. Cuối năm thế nào **mợ** cháu cũng về.*

Câu 1: (1.0 điểm)

Xác định tên văn bản, tác giả, phương thức biểu đạt.

Câu 2: (1.0 điểm)

So sánh cách dùng từ **mẹ** và **mợ** trong đoạn trích.

Câu 3: (1.0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích trên, em hãy viết một đoạn văn ngắn (5- 6câu) bày tỏ tình yêu của em đối với mẹ.

Phần II: Tập làm văn(7.0 điểm)

Đóng vai người được chứng kiến cảnh lão Hạc kể chuyện bán chó với ông giáo trong truyện ngắn *Lão Hạc* của Nam Cao, em hãy kể lại nội dung câu chuyện đó. (Văn tự sự kết hợp yếu tố miêu tả và biểu cảm)

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN 8 KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Năm học 2015-2016

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.
- Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.
- Nếu thí sinh làm bài theo cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản, giám khảo vẫn cho đủ điểm.
- Việc chi tiết hóa điểm số của các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi ý và được thống nhất trong hội đồng chấm thi.
- Điểm toàn bài đạt được vẫn giữ nguyên, thực hiện việc làm tròn số (một chữ số thập phân).

II. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Phần/câu	Nội dung	Điểm
Phần I:	Đọc- hiểu	(3.0 điểm)
	Dựa vào đoạn trích xác định:	
	Câu 1: Xác định:	(0,5 điểm)
	- Tên văn bản, tác giả: Trong lòng mẹ, Nguyên Hồng	(0,5 điểm)
	- Phương thức biểu đạt: Tự sự, biểu cảm	(0.5 điểm)
	Câu 2: So sánh cách dùng từ <i>mẹ</i> và <i>mợ</i> trong đoạn trích:	(0.25điểm)

	- Giống nhau: đều là từ đồng nghĩa chỉ người sinh ra <i>tôi</i> - Khác nhau: + mẹ: Từ toàn dân, lời kể của tác giả, đối tượng là độc giả + mợ: Biệt ngữ xã hội, lời thoại của chú bé Hồng, người nghe là người cô Câu 3: Nêu nội dung đoạn trích và viết đoạn văn: - Nội dung: Tấm lòng yêu thương mẹ kiên định của chú bé Hồng trước những rắc rối chia rẽ tình mẫu tử của người cô. Viết đoạn văn ngắn: Trên cơ sở nội dung của đoạn trích, bày tỏ tình yêu của mình đối mẹ. Về hình thức phải có mở đoạn, phát triển đoạn và kết đoạn. Các câu phải liên kết với nhau chặt chẽ về nội dung và hình thức.	(0.25 điểm) (0.5 điểm) (0.5 điểm)
Câu 2		(7.0 điểm)
	a. Yêu cầu về kỹ năng: - Biết cách làm bài văn tự sự kết hợp yếu tố miêu tả và biểu cảm. Trong khi kể, thí sinh phải kết hợp miêu tả sự việc, con người và thể hiện tình cảm, thái độ của mình trước sự việc và con người được miêu tả. Bài viết phải có kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, nội dung có sức thuyết phục, diễn đạt tốt, lời văn trong sáng; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu,... - Trình bày cẩn thận, sạch đẹp. b. Yêu cầu về kiến thức: Trên cơ sở những hiểu biết về đoạn trích <i>Lão Hạc</i> của Nam Cao, học sinh viết bài văn tự sự kể lại câu chuyện Lão Hạc sang nhà ông giáo tâm sự về việc bán chó mà mình là người chứng kiến (có thể nhập vai ông giáo hoặc vợ của ông giáo). Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, song cần nêu được các ý chính sau:	

A. Mở bài:	Giới thiệu sự việc sau khi bán chó Lão Hạc sang nhà ông giáo (tôi) kể lại chuyện đó (có thể nêu tình huống, thời gian chứng kiến sự việc ấy hoặc tình huống nhớ lại chuyện kể)	(1.0 điểm)
B. Thân bài	Kể lại diễn biến câu chuyện theo một trình tự nhất định:	(5.0 điểm)
	- Diễn biến tâm trạng Lão Hạc khi sang nhà ông giáo (tôi) kể chuyện bán chó. +Lão kể lại cho ông giáo (tôi) việc bán “cậu Vàng” với tâm trạng vô cùng đau đớn: “Lão cười như mếu và đôi mắt ầng ậng nước”. Đến nỗi ông giáo thương lão quá “muốn ôm chăm lấy lão mà òa lên khóc”. + Khi nhắc đến việc cậu Vàng bị lừa rồi bị bắt, lão Hạc không còn kìm nén được, nỗi đau đớn cứ dội lên: “Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc”. + Lão Hạc đau đớn đến thế không phải chỉ vì quá thương con chó, mà còn vì lão không thể tha thứ cho mình đã nỡ lừa con chó trung thành của lão. Ông lão “quá lương thiện ấy cảm thấy lương tâm đau nhói khi thấy trong đôi mắt con chó bất ngờ bị trối có cái nhìn trách móc...”. “Thì ra tôi già bằng này tuổi đầu rồi còn đánh lừa một con chó, nó không ngờ tôi nỡ tâm lừa nó”. + Phải có trái tim vô cùng nhân hậu và trong sạch thì mới bị dày vò lương tâm đau đớn đến thế, mới cảm thấy có lỗi với một con chó như vậy. - Khi ông giáo an ủi: Lão chua chát bảo, rồi cười và ho sòng sọc - Khi ông giáo mời ăn khoai, uống nước chè và hút thuốc lào để quên hết nỗi buồn: lão Hạc cho là ông giáo nói phải và	(2.0 điểm) (2.0 điểm) (1.0 điểm)

	cười gượng nhưng nghe đã hiền hậu lại.	
<i>C. Kết bài</i>	- Kết cuộc câu chuyện lão Hạc kể về chuyện bán chó - Cảm nghĩ của người kể	<i>(1.0 điểm)</i>
Tổng		<i>10.0 điểm</i>